

chế độ quản lý cụ thể, phát hiện kịp thời những vấn đề cần bổ sung, những chế độ quản lý mới cần được xây dựng phù hợp với đặc điểm ở miền Nam, tạo thêm điều kiện cho các xí nghiệp ở miền Nam thi hành điều lệ được thuận lợi.

Các cơ quan tuyên truyền, tuyên huấn phải có kế hoạch tuyên truyền giáo dục động viên kịp thời và sâu rộng việc thi hành điều lệ xí nghiệp; các trường học quản lý kinh tế ở miền Nam phải có kế hoạch tập huấn điều lệ cho đội ngũ cán bộ giảng dạy và đưa nội dung của điều lệ xí nghiệp vào chương trình học tập từ năm 1979.

IV

TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO VIỆC THI HÀNH ĐIỀU LỆ XÍ NGHIỆP Ở TẤT CẢ CÁC NGÀNH, CÁC CẤP

Các Bộ, Tổng cục và Ủy ban nhân dân các tỉnh miền Nam phải tăng cường chỉ đạo việc quán triệt và thi hành điều lệ tại cơ quan và các xí nghiệp trực thuộc ở miền Nam, phải gắn chặt việc chỉ đạo thi hành điều lệ với việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1979. Các đồng chí Thủ trưởng các Bộ, Tổng cục, Ủy ban nhân dân tỉnh, phải trực tiếp lãnh đạo công tác này, có một số cán bộ giúp việc chỉ đạo.

Văn phòng Phủ thủ tướng có nhiệm vụ tổ chức thông tin, nắm vững tiến độ và nội dung thi hành điều lệ ở các xí nghiệp tại miền Nam, và giúp Thường vụ Hội đồng Chính phủ chỉ đạo kịp thời.

Các Bộ, Tổng cục, các Ủy ban nhân dân các tỉnh miền Nam, phải báo cáo thường xuyên mỗi tháng một lần về tình hình chuẩn bị và thi hành điều lệ xí nghiệp lên Thủ tướng Chính phủ.

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 1978

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng
LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**LAO ĐỘNG - KHOA HỌC
KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH liên bộ số 217-LB/QĐ
ngày 12-6-1978 ban hành quy phạm
tạm thời về nối đất các thiết bị
điện.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG
CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ vào Điều lệ tạm thời về bảo hộ lao động ban hành kèm theo nghị định số 181-CT ngày 18-12-1964 của Hội đồng Chính phủ;

Căn cứ vào Điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các quy phạm, quy trình kỹ thuật ban hành kèm theo nghị định số 124-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ;

Căn cứ vào công văn số 850-BT/TK2 ngày 18-3-1977 của Bộ Điện và than nhất trí đề nghị ban hành quy phạm tạm thời về nối đất các thiết bị điện;

Sau khi đã thống nhất ý kiến với Tổng công đoàn Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành Quy phạm tạm thời về nối đất các thiết bị điện cùng với 7 phụ lục (QPVN 13-78).

Điều 2. — Quy phạm này áp dụng cho tất cả các đơn vị thiết kế, chế tạo, lắp đặt, sửa chữa và sử dụng thiết bị điện của các ngành, các địa phương và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 1978.

Những quy định trước đây trái với quy phạm này, nay không còn hiệu lực.

Điều 3.— Bộ Lao động hướng dẫn, giải thích, theo dõi và kiểm tra việc thi hành quy phạm này.

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 1978

K.T. Chủ nhiệm
Ủy ban Khoa học và
kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm
LÊ KHẮC

K.T. Bộ trưởng Bộ
Lao động

Thứ trưởng
PHAN VĂN HỤY

BỘ ĐIỆN VÀ THAN

THÔNG TƯ số 32-ĐT/TCCB3 ngày 20-9-1978 về việc tổ chức quản lý cung ứng than ở địa bàn huyện.

Để thực hiện chỉ thị số 33-CT/TU của Bộ chính trị về xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện; nghị quyết số 33-CP của Hội đồng Chính phủ về bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền Nhà nước cấp huyện trong lĩnh vực quản lý kinh tế, Bộ Điện và than ra thông tư hướng dẫn việc tổ chức quản lý cung ứng than ở địa bàn huyện như sau:

1. Tổng công ty quản lý và cung ứng than Bộ Điện và than cùng với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố bàn bạc kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện việc đại lý cung ứng than ở địa bàn huyện theo các quy định sau đây:

a) Trước mắt giao cho Công ty đại lý vật tư của huyện đại lý cung ứng than cho nhu cầu của huyện và cho một số hộ tiêu thụ than của trung ương, của tỉnh đóng trên địa bàn huyện có nhu cầu về số lượng không nhiều, chủng loại không phức tạp, mà Công ty đại lý vật tư của huyện có khả năng đảm nhận được. Sau đó Tổng công ty nghiên cứu tiếp việc mở rộng phân cấp cung ứng cho các tỉnh theo hướng tăng cường thêm trách nhiệm cho các tỉnh và huyện dần dần tự đảm nhiệm cung ứng than cho toàn bộ các ngành kinh tế của địa phương.

b) Đối với những tỉnh đã được Bộ phân cấp quản lý cung ứng than rộng rãi như Thái Bình, Sơn La, Hải Hưng thì việc tổ chức cung ứng than ở địa bàn huyện do Ủy ban nhân dân các tỉnh này trực tiếp phụ trách.

c) Công ty đại lý vật tư của huyện là đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện về hành chính — kinh tế và quản lý kinh doanh; đồng thời chịu sự chỉ đạo và kiểm tra, hướng dẫn của Tổng công ty quản lý cung ứng than Bộ Điện và than về kỹ thuật và nghiệp vụ cung ứng mặt hàng than, bảo đảm tổ chức cung ứng than đúng yêu cầu, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng, giá cả..., các chế độ, chính sách, tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật về than do Nhà nước và Bộ quy định.

d) Mỗi quan hệ giữa Công ty quản lý cung ứng than thuộc Tổng công ty quản lý cung ứng than Bộ Điện và than với Công ty đại lý vật tư của huyện là mối quan hệ bình đẳng, hợp tác xã hội chủ nghĩa thông qua các hợp đồng kinh tế về đại lý cung ứng than, đồng thời còn là mối quan hệ chỉ đạo về kỹ thuật và nghiệp vụ cung ứng như đã nêu trên.

2. Đối với những huyện có tổ chức đại lý cung ứng than theo như điểm 1 nói trên, thì Tổng công ty quản lý cung ứng than có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ giải quyết các yêu cầu của huyện về cán bộ, công nhân kỹ thuật, cơ sở vật chất kỹ thuật..., phục vụ cho công tác cung ứng than trong phạm vi trách nhiệm và khả năng của Tổng công ty. Tổng công ty có trách nhiệm bàn giao cho các huyện (các Công ty đại lý vật tư) những trạm, cửa hàng của Tổng công ty lâu nay lo việc cung ứng cho huyện. Việc bàn giao này theo nguyên tắc nguyên vẹn nguyên cơ và theo đúng các chế độ, chính sách quản lý tài chính của Nhà nước. Nội dung bàn giao cụ thể bao gồm bàn giao về kế hoạch cung ứng và vận chuyển, kho tàng, thiết bị, hàng hóa tồn lại trên kho bãi, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện làm việc, cán bộ, công nhân viên, v.v... Bộ ủy quyền cho giám đốc Tổng công ty quyết định sau khi bàn thống nhất với tỉnh và huyện, và báo cáo Bộ. Bộ ủy